

KẾT LUẬN
Về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Quảng Lạc, huyện Nho Quan

Thực hiện Quyết định số 41/QĐ-TTr ngày 22/4/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Quảng Lạc, huyện Nho Quan, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THCS Quảng Lạc từ ngày 08/5/2024. Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/5/2024 của Trường đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS Quảng Lạc được thành lập năm 1964, nằm trên địa bàn thôn Quảng Cư, xã Quảng Lạc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (xã Quảng Lạc là xã khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ). Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Phòng GD&ĐT huyện Nho Quan và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng khang trang, chất lượng giáo dục ngày càng cao. Trường được Sở GD&ĐT công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (tháng 7/2020); UBND tỉnh Ninh Bình công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (tháng 8/2020). Năm học 2023-2024 (tại thời điểm thanh tra), Trường có 12 lớp với 459 học sinh (trong đó, 72,8% học sinh là người dân tộc thiểu số); tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên biên chế là 25 người.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã xây dựng kế hoạch, ban hành các quyết định, các văn bản chỉ đạo về chuyên môn, các nội quy, quy chế,... để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục trong nhà trường đúng thẩm quyền, quy định¹. Các văn bản ban hành đảm bảo các yêu cầu cơ bản về nội dung và thể thức, được đăng ký trong sổ đăng ký văn bản đi và lưu trữ theo quy định. Nhà trường đã thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử qua hệ thống VNPT-iOffice.

Nhà trường xây dựng Kế hoạch phổ biến và giáo dục pháp luật; thành lập Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật²; tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức (thông qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp cuối tuần, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; lồng ghép, tích hợp trong môn Giáo dục công dân; sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên, ...), góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường có các tổ chức, đoàn thể, hội đồng theo quy định của Điều lệ trường học. Tại thời điểm thanh tra, Chi bộ Đảng có 22 đảng viên, Ban Chi ủy có 03 đồng chí; Công đoàn trường có 25 đoàn viên, Ban Chấp hành có 03 người; Chi đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có 05 đoàn viên là giáo viên; Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh có 12 chi đội với 459 đội viên; Hội đồng trường nhiệm

¹ Năm 2022 ban hành 129 văn bản; năm 2023 ban hành 153 văn bản; năm 2024, tính đến ngày 08/5/2024 ban hành 49 văn bản.

² Quyết định số 31/QĐ-THCSQL ngày 15/10/2022 của Trường THCS Quảng Lạc về việc kiện toàn "Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật" năm học 2022-2023; Quyết định số 35/QĐ-THCSQL ngày 14/10/2023 của Trường THCS Quảng Lạc về việc kiện toàn "Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật" năm học 2023-2024.

kỳ 2019-2024 được kiện toàn theo Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện Nho Quan gồm 09 thành viên, tháng 10/2023 kiện toàn theo Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Nho Quan gồm 07 thành viên, Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng trường. Hội đồng Thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu năm học. Các tổ chức, đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường có cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định, đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức hoạt động theo quy định của Điều lệ trường học và quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Nhà trường có 02 tổ chuyên môn (Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội) và 01 tổ Văn phòng, có cơ cấu tổ chức đúng quy định của Điều lệ trường học (năm học 2023-2024, tổ Khoa học tự nhiên có 12 người, tổ Khoa học xã hội có 12 người, tổ Văn phòng có 03 người). Các tổ chuyên môn có tổ trưởng, tổ phó; tổ Văn phòng có tổ trưởng. Các tổ đã xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học và tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định, sinh hoạt đột xuất theo yêu cầu công việc hoặc theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Số học sinh, số lớp: Năm học 2022-2023, có 423 học sinh/12 lớp; năm học 2023-2024, có 459 học sinh/12 lớp. Trong 2 năm học, nhà trường bố trí học sinh các lớp (trong cùng khối) tương đối đều.

Cán bộ quản lý: 02 người (Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng) đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; hằng năm đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Giáo viên, tỉ lệ giáo viên/lớp (không tính giáo viên làm Tổng phụ trách Đội): Năm học 2022-2023, có 22 giáo viên, đạt tỉ lệ 1,75 giáo viên/lớp; năm học 2023-2024, có 21 giáo viên biên chế, đạt tỉ lệ 1,67 giáo viên/lớp và 01 giáo viên môn Hóa học hợp đồng giảng dạy 07 tiết/tuần. 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên (02 giáo viên có trình độ trên chuẩn).

Nhân viên: Có 02 nhân viên biên chế (Thiết bị và Y tế), 01 nhân viên Bảo vệ (hợp đồng trường); công tác kế toán do nhân viên Kế toán thuộc biên chế của Trường Tiểu học Quảng Lạc kiêm nhiệm thực hiện theo phân công của UBND huyện Nho Quan.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Nội dung công khai: công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên); công khai thu, chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về ngân sách Nhà nước, các khoản thu chi ngoài ngân sách. Hình thức công khai: niêm yết tại Văn phòng, bảng tin; thông báo tại cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên và phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh; đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Thời điểm công khai: Tháng 9/2022, tháng 01, 6, 9/2023 và tháng 01/2024.

Công tác kiểm tra nội bộ: Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ; Ban kiểm tra nội bộ đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra, ban hành Quy chế kiểm tra³; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch xây dựng. Năm học 2022-2023, đã thực hiện 20 cuộc kiểm tra; năm học 2023-2024 (đến thời điểm thanh tra), đã

³ Quyết định số 25/QĐ-THCSQL ngày 05/10/2022 về việc kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ Trường THCS Quảng Lạc năm học 2022-2023; năm học 2023-2024 (Quyết định số 54a/QĐ-THCSQL ngày 02/10/2023 về việc kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ Trường THCS Quảng Lạc năm học 2023-2024. Kế hoạch số 14/KH-BKTNB ngày 17/10/2022 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Quảng Lạc về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 23/KH-BKTNB ngày 11/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Quảng Lạc về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024. Quyết định số 25b/QĐ-BKTNB ngày 05/10/2022 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 54b/QĐ-BKTNB ngày 11/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024. Báo cáo số 27a/BC-BKTNB ngày 08/6/2023 về kết quả thực hiện Công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023.

thực hiện 16 cuộc kiểm tra theo kế hoạch. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo, nhân viên y tế, thiết bị; hoạt động tổ chuyên môn. Hồ sơ một cuộc kiểm tra gồm: Quyết định kiểm tra, kế hoạch tiến hành kiểm tra, biên bản kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra. Cuối năm học, nhà trường xây dựng Báo cáo kết quả công tác kiểm tra nội bộ theo quy định. Hồ sơ các cuộc kiểm tra được lưu trữ theo năm học, khá đầy đủ.

Nhà trường đã xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa Ban Giám hiệu với Ban Chấp hành Công đoàn, quy chế dân chủ; quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định. Bố trí sử dụng đội ngũ theo chuyên môn đào tạo, năng lực của cá nhân và tình hình thực tế của đơn vị; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên đúng năng lực, hiệu quả công việc, khen thưởng kịp thời và lưu trữ hồ sơ theo quy định⁴.

Tuy nhiên, một số vấn đề do nhà trường ban hành chưa đảm bảo thể thức, nội dung (một số quyết định kiểm tra nội bộ, ...); tỉ lệ giáo viên/lớp còn thấp, cơ cấu giáo viên môn học chưa đảm bảo (thiếu giáo viên môn Hóa học, Công nghệ, Tin học); thiếu nhân viên Văn thư, Thư viện; Kế hoạch kiểm tra nội bộ các năm học còn dàn trải, chưa trọng tâm; tổ chức thực hiện kiểm tra chưa đạt Kế hoạch đã xây dựng.

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (GDPT 2018)

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Nhà trường đã tiếp nhận, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục.

Phân công chuyên môn, phân công lao động tương đối hợp lý với đội ngũ thực tế của nhà trường, cân đối số tiết dạy giữa các giáo viên; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giảng dạy đủ số tiết theo quy định.

Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học đủ nội dung theo quy định; kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn và giáo viên được xây dựng cơ bản đảm bảo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và hướng dẫn của Sở GDĐT⁵; các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2006 và Chương trình GDPT 2018, nội dung giáo dục địa phương và các nội dung lồng ghép, tích hợp được thực hiện đầy đủ theo quy định.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kỳ đảm bảo quy định. Các tổ chuyên môn sinh hoạt ít nhất 01 lần trong 02 tuần; nội dung sinh hoạt tập trung vào các vấn đề chuyên môn, thống nhất nội dung, phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã tổ chức 23 chuyên đề chuyên môn (năm học 2022-2023: 12 chuyên đề; năm học 2023-2024, đến thời điểm thanh tra: 11 chuyên đề). Giáo viên soạn kế hoạch bài dạy theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH và các hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT huyện Nho Quan.

Đa số giáo viên biết vận dụng các phương pháp dạy học và kỹ thuật dạy học tích cực vào giảng dạy. Giáo viên đã áp dụng các hình thức khác nhau trong kiểm tra, đánh giá học sinh; việc đánh giá học sinh đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT

⁴ Năm học 2022-2023: 05 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 03 cá nhân được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.

⁵ Kế hoạch số 06/KH-THCSQL ngày 15/9/2022 về kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023; Kế hoạch số 09/KH-THCSQL ngày 31/8/2023 về kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024. Kế hoạch số 05/KH-THCSQL ngày 15/9/2022 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 21/KH-THCSQL ngày 18/9/2023 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.



ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các văn bản có liên quan⁶.

Nhà trường, tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định của Điều lệ trường học, chất lượng tương đối đảm bảo, lưu trữ theo quy định.

Tuy nhiên, còn giáo viên dạy môn không đúng chuyên ngành đào tạo do thiếu giáo viên, cơ cấu giáo viên chưa đảm bảo; một số giáo viên vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực chưa linh hoạt; 09/12 phòng học chưa có máy chiếu/tivi thông minh nên việc áp dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

2.2. Việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện Chương trình GDPT 2018; thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về chương trình, sách giáo khoa (SGK) GDPT 2018.

Đã cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT huyện Nho Quan về thực hiện Chương trình GDPT 2018 và các buổi giới thiệu SGK mới của các nhà xuất bản. Bố trí giáo viên giảng dạy đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục thuộc Chương trình GDPT 2018 phù hợp với đội ngũ hiện có.

Đã rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; xác định quy mô, nhu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền xây dựng kế hoạch đầu tư kinh phí nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để thực hiện Chương trình GDPT 2018 bảo đảm hiệu quả. Nhà trường đã mua sắm thiết bị dạy học lớp 6, 7, 8 theo quy định tại Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Tổ chức lựa chọn SGK lớp 8 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT, lớp 9 theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Lựa chọn và công khai danh mục SGK lớp 6, 7, 8 đã được lựa chọn đúng quy định; hướng dẫn cha mẹ học sinh mua SGK, đồ dùng học tập cho học sinh, đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK trước khi bắt đầu năm học mới. Hồ sơ lựa chọn SGK được lập và lưu trữ theo quy định. Hằng năm nhà trường đều tổ chức mua sắm SGK và tài liệu tham khảo theo Chương trình GDPT 2018 bổ sung cho thư viện.

3. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

Thư viện trường bố trí tại tầng 2, gồm 02 phòng (01 phòng đọc học sinh; 01 kho sách và phòng đọc giáo viên) với tổng diện tích 100m². Tổng số sách trong thư viện hiện có 7.051 cuốn (SGK: 1.634 cuốn, sách tham khảo: 2.417 cuốn, sách nghiệp vụ: 1.280 cuốn, sách thiếu nhi: 1.720 cuốn) và danh mục tranh ảnh của các môn. Hằng năm nhà trường đều dành kinh phí để bổ sung sách cho thư viện (năm học 2022-2023: 10.286.378 đồng; năm học 2023-2024, đến thời điểm thanh tra: 8.970.000 đồng). Sách, tài liệu tham khảo trong thư viện đáp ứng nhu cầu mượn, sử dụng của giáo viên và học sinh. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo đúng quy định; có đủ hồ sơ, ghi chép đảm bảo.

Nhà trường có các bộ thiết bị lớp 6, 7, 8 theo Chương trình GDPT 2018. Thiết bị, đồ dùng dạy học được sắp xếp, bảo quản trong các kho. 3/12 phòng học có máy chiếu/ti vi; 7 phòng bộ môn có máy chiếu/ti vi, bảng tương tác; có 35 máy tính hoạt động tốt, được kết nối mạng phục vụ tốt cho việc dạy và học. Thiết bị, đồ dùng dạy học được giáo viên sử dụng thường xuyên, hiệu quả. Cuối mỗi học kỳ, năm học nhà trường kiểm tra, rà soát, đánh giá việc bảo quản, sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên; thanh lý các thiết bị đã bị hỏng, vỡ và lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm, bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học.

⁶ Công văn số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/09/2015 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/04/2017 của Bộ GDĐT về việc thực hiện một số quy định đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 05/04/2017 của Bộ GDĐT về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới.

Tuy nhiên, nhà trường chưa có nhân viên chuyên trách về công tác thư viện; đầu sách tham khảo về phương pháp dạy học và giáo dục kỹ năng sống chưa phong phú, đa dạng; phòng thiết bị Vật lý, Hoá học, Sinh học, Công nghệ điện tích nhỏ ảnh hưởng đến việc sắp xếp, mượn, trả thiết bị; thiết bị dạy học lớp 9 đã cũ, hiệu quả sử dụng không cao.

4. Thực hiện quy chế tuyển sinh; việc quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

4.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh

Căn cứ quy chế tuyển sinh, hướng dẫn của Sở GDĐT, kế hoạch tuyển sinh THCS của Phòng GDĐT huyện Nho Quan đã được UBND huyện phê duyệt⁷, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh các năm học, thông báo kế hoạch tuyển sinh của nhà trường tới học sinh, cha mẹ học sinh trên địa bàn xã Quảng Lạc⁸; thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6⁹; thực hiện thu nhận hồ sơ dự tuyển, kiểm tra hồ sơ, xét tuyển và lập biên bản làm việc theo quy định¹⁰; báo cáo, trình Phòng GDĐT huyện Nho Quan phê duyệt kết quả tuyển sinh¹¹ và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường huy động tốt học sinh hoàn thành chương trình tiểu học cư trú trên địa bàn xã vào học lớp 6. Năm học 2022-2023: tuyển được 107 học sinh/3 lớp (học sinh dân tộc thiểu số: 79; trái tuyển: 0); năm học 2023-2024: tuyển được 137 học sinh/3 lớp (học sinh dân tộc thiểu số: 97; trái tuyển: 01).

Nhà trường có sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến theo quy định. Trong thời kỳ thanh tra, có 07 học sinh chuyển đi (năm học 2022-2023: 02; năm học 2023-2024, đến thời điểm thanh tra: 05); 01 học sinh chuyển đến (năm học 2022-2023: 0; năm học 2023-2024, đến thời điểm thanh tra: 01). Học sinh chuyển đi, chuyển đến có hồ sơ lưu trữ theo quy định.

4.2. Công tác quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

Hiệu trưởng phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS cho học sinh đã tốt nghiệp. Khi nhận được bằng tốt nghiệp THCS từ Phòng GDĐT huyện Nho Quan, cán bộ phát bằng ghi thông tin văn bằng vào sổ đăng bộ (số hiệu, ngày cấp, loại tốt nghiệp) và thông báo cho học sinh biết, đến nhận bằng. Người nhận bằng ký nhận vào sổ theo dõi phát bằng tốt nghiệp THCS. Địa điểm phát bằng và hồ sơ quản lý, phát bằng tốt nghiệp được lưu trữ, bảo quản trong tủ gỗ có khoá đặt tại phòng Phó Hiệu trưởng (tầng 1 khu hành chính quản trị).

Tính đến thời điểm thanh tra: năm 2022 nhà trường được cấp 95 bằng, đã phát 46 bằng, còn 49 bằng; năm 2023 được cấp 95 bằng, đã phát 34 bằng, còn 61 bằng.

⁷ Công văn số 568/SGDĐT-QLCL ngày 29/4/2022 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2022-2023; Công văn số 606/SGDĐT-QLCL ngày 28/4/2023 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Kế hoạch số 16/KH-PGDĐT ngày 17/5/2022 của Phòng GDĐT huyện Nho Quan v/v tuyển sinh lớp 6 THCS năm học 2022-2023; Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND huyện Nho Quan v/v phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh THCS năm học 2022-2023 huyện Nho Quan; Kế hoạch số 29/KH-PGDĐT ngày 22/5/2023 của Phòng GDĐT huyện Nho Quan v/v tuyển sinh lớp 6 THCS năm học 2023-2024; Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND huyện Nho Quan v/v phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh THCS năm học 2023-2024 huyện Nho Quan.

⁸ Kế hoạch số 09/KH-THCSQL ngày 20/5/2022 v/v tuyển sinh lớp 6 THCS năm học 2022-2023; Thông báo số 16/TB-THCSQL ngày 08/6/2022 v/v thông báo tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 07/KH-THCSQL ngày 25/5/2023 v/v tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024; Thông báo số 18/TB-THCSQL ngày 05/6/2023 v/v thông báo tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024.

⁹ Quyết định số 12/QĐ-THCSQL ngày 10/6/2022 v/v thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023, gồm 04 thành viên, Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng, PHT là Phó Chủ tịch Hội đồng, 01 Thư ký và 01 ủy viên là nhân viên nhà trường; Quyết định số 50a/QĐ-THCSQL ngày 08/6/2023 v/v thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024, gồm 05 thành viên, Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng, PHT là Phó Chủ tịch Hội đồng, 01 Thư ký và 02 ủy viên là giáo viên, nhân viên nhà trường.

¹⁰ Biên bản xét tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023 lập ngày 18/6/2022; Biên bản xét tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024 lập ngày 14/6/2023.

¹¹ Tờ trình số 71/THCSQL-TS ngày 15/8/2022 gửi Phòng GDĐT huyện Nho Quan v/v phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023; Tờ trình số 18/THCSQL-TS ngày 27/7/2023 gửi Phòng GDĐT huyện Nho Quan v/v phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024.

Tuy nhiên, người nhận bằng chưa ký nhận vào sổ đăng bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS, THPT (ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); việc tuyên truyền để người học đến nhận bằng hiệu quả chưa cao.

5. Công tác xã hội hóa giáo dục; quản lý dạy thêm, học thêm; hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

5.1. Công tác xã hội hóa giáo dục

Nhà trường tích cực tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và nhân dân xã Quảng Lạc về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục, kết quả giáo dục và công tác xã hội hóa giáo dục đã đạt được của nhà trường trong các năm học; đã tham mưu với Đảng ủy, UBND xã, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ở địa phương để huy động các nguồn lực xây dựng nhà trường, môi trường giáo dục và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc quản lý, giáo dục học sinh, đặc biệt là trong các hoạt động ngoại khoá, hoạt động trải nghiệm cho học sinh, chú trọng việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

Nhà trường đã được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự ủng hộ của các tổ chức, đoàn thể, cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được nâng cấp, cải tạo; chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường không thực hiện vận động tài trợ.

5.2. Công tác dạy thêm, học thêm

Nhà trường đã phổ biến, quán triệt các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm trong nhà trường vào đầu năm học¹² và phổ biến kế hoạch dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh trong nhà trường. Giáo viên có nguyện vọng tham gia dạy thêm trong trường viết đơn đăng ký dạy thêm¹³, học sinh có nhu cầu học thêm trong trường viết đơn xin học thêm có ký xác nhận của cha mẹ học sinh.

Chỉ đạo giáo viên, các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng nội dung, chương trình dạy thêm cụ thể của từng môn học, được Lãnh đạo nhà trường phê duyệt. Nhà trường tổ chức các lớp học thêm theo nguyện vọng và học lực của học sinh¹⁴, phân công giáo viên giảng dạy theo năng lực chuyên môn, xây dựng thời khóa biểu, bố trí điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường tổ chức cho học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9 học thêm 03 môn ((Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh), 03 buổi/tuần (vào chiều thứ Hai, Tư, Sáu), 03 tiết/buổi; nội dung dạy thêm: Ôn tập củng cố, nâng cao, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh.

Phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác dạy thêm, học thêm; thực hiện quản lý, theo dõi việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Giáo viên lên lớp theo thời khóa biểu, có giáo án được ký duyệt. Sổ ghi đầu bài dạy thêm, học thêm các tuần được Lãnh đạo nhà trường ký duyệt. Học sinh đi học đảm bảo chuyên cần.

Thực hiện thu, chi tiền dạy thêm, học thêm theo quy định, hướng dẫn; mức thu được thỏa thuận với cha mẹ học sinh vào đầu năm học và không vượt mức tối đa theo quy định tại Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh¹⁵. Cơ cấu chi, định

¹² Kế hoạch số 05/KH-THCSQL ngày 10/9/2022; Kế hoạch số 10/KH-THCSQL ngày 15/9/2023.

¹³ Năm học 2022-2023 có 15 giáo viên đăng ký tham gia dạy thêm có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên (14 Đại học, 01 Thạc sỹ); năm học 2023-2024 có 15 giáo viên đăng ký tham gia dạy thêm có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên (14 Đại học, 01 Thạc sỹ).

¹⁴ Năm học 2022-2023, năm học 2023-2024 gồm 12 lớp.

¹⁵ Năm học 2022-2023: Mức thu 4.500đ/1tiết/hs; năm học 2023-2024: mức thu 5.000đ/1tiết/hs.

mức chi được thống nhất giữa Ban Giám hiệu và giáo viên tham gia dạy thêm (thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm).

Có đầy đủ hồ sơ quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường (kế hoạch, thống kê số lớp, số học sinh học thêm và số giáo viên tham gia dạy thêm; sổ ghi đầu bài, thời khoá biểu; đơn xin học thêm của học sinh, đơn xin đăng ký dạy thêm của giáo viên; báo cáo công tác dạy thêm, học thêm,...).

5.3. Hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Ban đại diện cha mẹ học sinh (BĐDCMHS) được tổ chức và hoạt động đảm bảo quy định tại Điều lệ BĐDCMHS ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, cụ thể:

BĐDCMHS trường, các lớp có cơ cấu tổ chức theo quy định: BĐDCMHS lớp có 03 thành viên (01 trưởng ban, 01 phó trưởng ban và 01 ủy viên); BĐDCMHS trường có 36 thành viên.

BĐDCMHS trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động¹⁶, quy chế hoạt động; xây dựng kế hoạch phối hợp giữa BĐDCMHS với nhà trường theo năm học. BĐDCMHS các lớp tổ chức họp định kỳ 03 lần vào đầu năm học, kết thúc học kỳ I và cuối năm học¹⁷. Các cuộc họp của BĐDCMHS trường có sự tham gia của Lãnh đạo nhà trường và giáo viên chủ nhiệm lớp; các cuộc họp của CMHS lớp có sự tham gia của giáo viên chủ nhiệm lớp; nội dung họp bàn, thảo luận, thống nhất trong các cuộc họp được ghi trong biên bản cuộc họp.

Trong thời kỳ thanh tra, BĐDCMHS lớp đã thường xuyên phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên bộ môn để quản lý và giáo dục học sinh; BĐDCMHS trường phối hợp với Hiệu trưởng tuyên truyền, phổ biến những đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Ngành để cha mẹ học sinh hiểu, tin tưởng và ủng hộ các hoạt động giáo dục của nhà trường. BĐDCMHS đã phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục các kỹ năng sống cần thiết cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. BĐDCMHS đã hỗ trợ nhà trường làm tốt công tác phổ cập giáo dục và công tác xã hội hoá giáo dục.

Kinh phí hoạt động: BĐDCMHS các lớp huy động kinh phí hoạt động từ CMHS của lớp theo tinh thần ủng hộ tự nguyện, không bình quân mức huy động. Kinh phí hoạt động của BĐDCMHS trường được trích từ kinh phí hoạt động của BĐDCMHS các lớp; năm học 2022-2023 và 2023-2024 đều huy động được 6.000.000 đồng. Việc quản lý, sử dụng kinh phí của BĐDCMHS các lớp và trường đảm bảo theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT.

6. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

6.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt với diện tích 9.270m², bình quân 20,2m²/học sinh, đảm bảo quy định. Trường có các hạng mục cơ sở vật chất theo quy định:

- Khối phòng hành chính quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 Văn phòng (các phòng có máy móc thiết bị văn phòng); 01 phòng Công đoàn;

¹⁶ Kế hoạch số 02/KH-BĐDCMHS-THCSQL ngày 05/10/2022 của BĐDCMHS Trường THCS Quảng Lạc về hoạt động của BĐDCMHS năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 10/KH-BĐDCMHS-THCSQL ngày 10/10/2023 của BĐDCMHS Trường THCS Quảng Lạc về hoạt động của BĐDCMHS năm học 2023 - 2024.

¹⁷ Biên bản họp BĐDCMHS trường THCS Quảng Lạc năm học 2022-2023, ngày 02/10/2022; Biên bản họp BĐDCMHS trường THCS Quảng Lạc năm học 2023-2024, ngày 08/10/2023. Nghị quyết số 03/NQ-BĐDCMHS, ngày 05/10/2022 của BĐDCMHS trường THCS Quảng Lạc về Nghị quyết hoạt động của BĐDCMHS năm học 2022-2023. Nghị quyết số 09/NQ-BĐDCMHS, ngày 10/10/2023 của BĐDCMHS trường THCS Quảng Lạc về Nghị quyết hoạt động của BĐDCMHS năm học 2023-2024.

khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng); khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên có mái che.

- Khối phòng học tập gồm: 12 phòng học/12 lớp, được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế giáo viên, bảng từ 03 ngăn, hệ thống đèn, quạt, 3/12 lớp có ti vi thông minh. Có 07 phòng học bộ môn (02 phòng Khoa học tự nhiên, 01 phòng Khoa học xã hội, 01 phòng Tin học, 02 phòng Tiếng Anh, 01 phòng Công nghệ), có đủ trang thiết bị dạy học.

- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: 02 phòng thư viện; 05 phòng thiết bị giáo dục; 01 phòng tư vấn tâm lý học đường; 01 phòng Đoàn, Đội; 01 phòng Truyền thống.

- Khối phụ trợ gồm: 01 phòng tổ Văn phòng; 02 phòng tổ chuyên môn; 01 phòng Y tế (có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu); 01 phòng bảo vệ; 01 khu để xe học sinh có mái che; 02 khu vệ sinh học sinh (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt).

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: Sân chơi, bãi tập có diện tích khoảng 3.500 m² có nhiều cây bóng mát, đồ bê tông sạch đẹp và đảm bảo vệ sinh; 01 sân thể dục thể thao được trang bị các thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao của các môn bóng chuyền, bóng rổ, hồ nhảy xa, nhảy cao, đường chạy.

- Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống cấp nước sạch đảm bảo quy định; hệ thống cấp điện an toàn, đủ công suất đáp ứng nhu cầu sử dụng cho các hoạt động của nhà trường; có hệ thống kết nối mạng Internet; rác thải được thu gom và xử lý theo quy định.

Nhà trường có hệ thống camera gồm 08 mắt, được lắp đặt tại phòng Tin học; hành lang khối phòng hành chính quản trị, khối phòng học tập; khu để xe học sinh; khu để xe giáo viên; khu sân chơi, thể dục thể thao, hỗ trợ công tác quản lý học sinh, đảm bảo an toàn trường học.

6.2. Chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục bám sát các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường trung học theo quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng theo các tiêu chuẩn quy định¹⁸, có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện¹⁹. Nhà trường phấn đấu đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2025.

7. Thực hiện thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

7.1. Thực hiện thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác

Nhà trường căn cứ Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 104/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Hướng dẫn số 1248/SGDDĐT-KHTC ngày 09/9/2022 về thực hiện các khoản thu, chi trong trường học, Hướng dẫn số 1631/SGDDĐT-KHTC ngày 27/10/2023 của Sở GDĐT và một số văn bản

¹⁸ Năm 2022-2023: Kế hoạch số 17/KHCTCL-THCS ngày 05/11/2022; Năm học 2023-2024: Kế hoạch số 25/KH-THCS ngày 27/10/2023.

¹⁹ Năm 2022-2023: Báo cáo số 26d/BC-THCS ngày 03/6/2023.

khác có liên quan, đã ban hành các văn bản để triển khai, thực hiện các khoản thu, mức thu theo quy định²⁰.

Hồ sơ sắp xếp khoa học, đóng thành từng kỳ, các chứng từ đảm bảo đúng, đủ hồ sơ theo quy định. Đơn vị đã thực hiện hạch toán trên hệ thống sổ kế toán, báo cáo tài chính của đơn vị.

Tuy nhiên, năm học 2022-2023 khoản thu học phí và dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục chưa thực hiện thu bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng dẫn tại Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 của Sở GDĐT.

7.2. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

Vào đầu năm học, nhà trường phổ biến các văn bản quy định về các chế độ, chính sách đối với người học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, cha mẹ học sinh trong trường; hướng dẫn học sinh thuộc diện được hưởng chế độ, chính sách nộp các loại hồ sơ theo quy định. Sau khi nhận được hồ sơ, Hiệu trưởng tổ chức xét duyệt hồ sơ và lập danh sách học sinh được hưởng các loại chế độ, chính sách gửi Phòng GDĐT huyện Nho Quan thẩm định đề nghị cấp kinh phí.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thực hiện miễn học phí, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Cụ thể:

- Năm học 2022-2023, có 48 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo, mồ côi được miễn học phí với số tiền 16.848.000 đồng; 26 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ cận nghèo được giảm học phí (50%) với số tiền 4.563.000.000 đồng; 48 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo, mồ côi được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 28.800.000 đồng.

- Năm học 2023-2024 (học kỳ I), có 30 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo, mồ côi được miễn học phí với số tiền 5.265.000 đồng; 11 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ cận nghèo được giảm học phí (50%) với số tiền 858.000 đồng; 30 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo, mồ côi được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 18.000.000 đồng.

Học sinh hưởng chế độ chính sách có đủ hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

8. Hoạt động giáo dục và kết quả hoạt động giáo dục

8.1. Giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, kỹ năng sống

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã quan tâm đến công tác giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, rèn kỹ năng sống cho học sinh:

²⁰ Năm học 2022-2023: Biên bản hội nghị lãnh đạo thống nhất chủ trương thực hiện các khoản thu chi vào ngày 14/9/2022; ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2022-2023 vào ngày 15/9/2022; hội nghị họp cán bộ, giáo viên, nhân viên lấy ý kiến về các khoản thu ngày 21/9/2022; Kế hoạch số 13/KH-THCS ngày 22/9/2022 thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023; Hội nghị họp cha mẹ học sinh lớp cuối năm ngày 02/10/2022 có nội dung về thống nhất các khoản thu ngoài ngân sách năm học 2022-2023; Hội nghị họp cha mẹ học sinh lớp cuối năm ngày 21/5/2023 có công khai các khoản thu thỏa thuận theo quy định.

Năm học 2023-2024: Biên bản hội nghị lãnh đạo thống nhất chủ trương thực hiện các khoản thu chi vào ngày 15/9/2023; ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2023-2024 vào ngày 15/9/2023; hội nghị họp cán bộ, giáo viên, nhân viên lấy ý kiến về các khoản thu ngày 18/9/2023; Kế hoạch số 22/KH-THCS ngày 20/9/2023 thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023; Hội nghị họp cha mẹ học sinh lớp cuối năm ngày 08/10/2023 có nội dung về thống nhất các khoản thu ngoài ngân sách năm học 2023-2024.

Khoản thu, mức thu các khoản tiền năm học 2022-2023: Học phí (39.000đ/học sinh/tháng); Học thêm (4.500đ/học sinh/tiết); Bảo vệ (150.000đ/học sinh/năm); Quỹ đội (15.000đ/đội viên/năm); Tiền nước (12.000đ/học sinh/tháng).

Khoản thu, mức thu các khoản tiền năm học 2023-2024: Học phí (39.000đ/học sinh/tháng); Học thêm (5.000đ/học sinh/tiết); Bảo vệ (150.000đ/học sinh/năm); Quỹ đội (15.000đ/đội viên/năm); Tiền nước (12.000đ/học sinh/tháng x 4 tháng học kỳ I).



Tổ chức dạy học các môn Giáo dục công dân, Thể dục/Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo quy định của Chương trình GDPT.

Xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT²¹; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, quan tâm hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt²².

Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh xây dựng và tổ chức các phong trào thi đua theo tuần, tháng, chủ đề và các ngày lễ lớn (khai giảng, 20/11, 22/12, 26/3,...); phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ở địa phương, ngành Công an để tổ chức tuyên truyền về phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng chống ma túy, an toàn giao thông, kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn; quy định về sử dụng các loại pháo, đèn trời; giáo dục giới tính. Tổ chức nhiều hoạt động bổ ích có tác dụng giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh như: tổ chức thi văn nghệ, thi trang trí lớp học, thi thể dục thể thao, nói chuyện truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam; chăm sóc nghĩa trang liệt sỹ hằng tháng; tổ chức quyên góp ủng hộ trẻ em thiệt thòi;...

Các em học sinh của nhà trường ngoan, lễ phép; thực hiện tự giác, nghiêm túc các nề nếp và quy định của nhà trường. Trong thời kỳ thanh tra, tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt về rèn luyện/hạnh kiểm cao, không có học sinh xếp loại Yếu/Chưa đạt, không có học sinh bị kỉ luật. Cụ thể: năm học 2022-2023, học sinh xếp loại Tốt 86,80%; Khá 11,80%, Trung bình/Đạt 1,40%; học kỳ I năm học 2023-2024, học sinh xếp loại Tốt 84,60%; Khá 14,10%; Trung bình/Đạt 1,30%.

8.2. Giáo dục văn hóa

Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình các môn học và các hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình GDPT; thực hiện dạy học theo đúng kế hoạch giáo dục đã xây dựng đầu năm học, đảm bảo đủ nội dung.

Chỉ đạo cán bộ, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá; tổ chức hội giảng, dự giờ, thực hiện các chuyên đề chuyên môn thực chất, hiệu quả; sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, khai thác nguồn học liệu phù hợp với đặc trưng từng bộ môn; tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu từ lớp 6 đến lớp 9; dạy học phân hóa đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn và đại trà; tổ chức các cuộc thi, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp hiệu quả, thiết thực.

Kết quả giáo dục của nhà trường từng bước được nâng cao, nằm ở tốp giữa của huyện Nho Quan; kết quả thi Thể dục thể thao và Khoa học kỹ thuật khá cao. Cụ thể:

- Kết quả học tập/học lực: năm học 2022-2023, loại Giỏi/Tốt 12,30%; Khá 41,40%; Trung bình/Đạt 45,60%; Yếu/Chưa đạt 0,70%. Học kỳ I năm học 2023-2024, loại Giỏi/Tốt 14,20%; Khá 36,10%; Trung bình/Đạt 42,90%; Yếu/Chưa đạt 6,80%. Nhà trường không có học sinh xếp loại học lực Kém.

²¹ Quyết định số 24/QĐ-THCSQL ngày 01/10/2022 của Trường THCS Quảng Lạc về việc kiện toàn tổ tư vấn, hỗ trợ học sinh năm học 2022-2023; Quyết định số 53a/QĐ-THCSQL ngày 06/9/2023 của Trường THCS Quảng Lạc về việc kiện toàn tổ tư vấn, hỗ trợ học sinh năm học 2023-2024.

²² Quyết định số 31/QĐ-THCSQL ngày 15/10/2022 của Trường THCS Quảng Lạc về việc kiện toàn “Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật” năm học 2022-2023. Quyết định số 35/QĐ-THCSQL ngày 14/10/2023 của Trường THCS Quảng Lạc về việc kiện toàn “Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật” năm học 2023-2024.

- Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS: năm học 2022-2023 có 95/96 học sinh được công nhận tốt nghiệp, đạt tỉ lệ 98,96%; năm học 2023-2024 có 95/97 học sinh được công nhận tốt nghiệp, đạt tỉ lệ 97,94%.

- Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 có 58/75 học sinh dự thi trúng tuyển vào trường THPT, đạt tỷ lệ 77,33%, điểm trung bình 5,45; năm học 2023-2024 có 66/72 học sinh dự thi trúng tuyển vào trường THPT, đạt tỷ lệ 91,67%, điểm trung bình 5,73, xếp thứ 17/27 trường của huyện.

- Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa: năm học 2022-2023, đạt 18 giải cấp huyện (01 giải Nhất, 08 giải Ba, 09 giải Khuyến khích), xếp thứ 16/27 trường; năm học 2023-2024 (tính đến thời điểm thanh tra), đạt 26 giải cấp huyện (01 giải Nhì, 08 giải Ba, 17 giải Khuyến khích).

- Kết quả Hội thi Thể dục thể thao: Năm học 2022-2023, đạt 09 giải cấp huyện (03 giải Nhất, 02 giải Nhì, 02 giải Ba, 02 giải Khuyến khích), 04 giải cấp tỉnh (02 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba) xếp thứ 2/27 trường trong huyện; năm học 2023-2024 (tính đến thời điểm thanh tra) đạt 18 giải cấp huyện (01 giải Nhất, 06 giải Ba, 11 giải Khuyến khích), xếp thứ 14/27 trường trong huyện.

- Kết quả tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật: năm học 2022-2023, đạt 01 giải Nhất cấp huyện, 01 giải Nhì cấp tỉnh; năm học 2023-2024, đạt 02 giải cấp huyện (01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích).

- Kết quả tham gia các cuộc thi trên mạng Internet: Năm học 2022-2023 đạt 05 giải Khuyến khích cấp huyện; năm học 2023-2024 đạt 13 giải cấp huyện (03 giải Ba, 10 giải Khuyến khích).

- Cuộc thi “Sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng” năm học 2022-2023 đạt 01 giải Khuyến khích cấp tỉnh; năm học 2023-2024 (chưa có kết quả thi).

8.3. Việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh

Nhà trường triển khai, chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh theo Kế hoạch số 58/KH-SGDĐT ngày 21/9/2022, Kế hoạch số 66/KH-SGDĐT ngày 12/9/2023 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình; Công văn số 67a/PGDĐT ngày 04/3/2023, Công văn số 632/PGDĐT ngày 04/10/2023 của Phòng GDĐT huyện Nho Quan:

- Giáo viên đã tích cực học tập, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ; tham gia sinh hoạt nhóm chuyên môn, dự giờ học hỏi kinh nghiệm; tham gia hội thảo, chuyên đề do Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình, Phòng GDĐT huyện Nho Quan tổ chức.

- Xây dựng góc học tập Tiếng Anh tại các lớp với những khẩu hiệu bằng Tiếng Anh; phối hợp với giáo viên và Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức cuộc thi trang trí lớp học bằng Tiếng Anh vào đầu các năm học.

- Đã lập tài khoản Facebook và YouTube (English-Quanglac secondary school) để đăng tải các hoạt động dạy và học của môn Tiếng Anh.

- Khuyến khích, động viên học sinh tham gia luyện giải các vòng tự luyện Tiếng Anh trên trang IOE.vn của Bộ GDĐT.

- Thành lập câu lạc bộ Tiếng Anh và duy trì sinh hoạt 01 lần/tháng theo các chủ đề khác nhau.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh đảm bảo đủ thời lượng theo yêu cầu của chương trình; bài kiểm tra định kỳ có cấu trúc đầy đủ các nội dung: kỹ năng nghe (20%), kỹ năng đọc (20%), kỹ năng viết (20%), kỹ năng nói (20%), kiến thức ngôn ngữ (20%).



III. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có đủ cơ cấu tổ chức, hoạt động theo quy định; giáo viên cơ bản đủ chủng loại các bộ môn; 100% cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, được phân công lao động hợp lý; bố trí sĩ số học sinh các lớp trong khối tương đối đều.

Ban hành các văn bản quản lý nội bộ đúng thẩm quyền; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; thực hiện công khai các nội dung theo quy định; xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế phối hợp, quy chế dân chủ; quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh theo quy định; thực hiện tốt công tác đánh giá, thi đua, khen thưởng; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra nội bộ cơ bản đảm bảo quy trình, thủ tục theo hướng dẫn; tổ chức dạy thêm, học thêm theo nguyện vọng của học sinh, đảm bảo mục đích, yêu cầu của hoạt động dạy thêm, học thêm; thực hiện đảm bảo chế độ chính sách đối với học sinh; quản lý, sử dụng SGK, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định.

Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học đủ nội dung, chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn; tổ chức thực hiện đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục địa phương và nội dung lồng ghép, tích hợp; chỉ đạo, thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kỳ đúng quy định. Giáo viên soạn kế hoạch bài dạy đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; đa số giáo viên biết vận dụng các phương pháp dạy học tích cực vào giảng dạy, thực hiện đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh, đảm bảo quy định. Hồ sơ chuyên môn của nhà trường, tổ nhóm chuyên môn và giáo viên được lập và lưu trữ đầy đủ.

Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đúng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện chương trình, sử dụng SGK mới. Tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 8, 9 theo quy định, hướng dẫn; công khai danh mục SGK lớp 6, 7, 8 đã được lựa chọn; hướng dẫn cha mẹ học sinh mua SGK trước khi bắt đầu năm học mới; hằng năm đều bổ sung sách, tài liệu tham khảo theo Chương trình GDPT 2018 cho thư viện. Nhà trường đã mua sắm thiết bị dạy học lớp 6, 7, 8.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đảm bảo theo quy định, có nhiều biện pháp để duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Mặc dù Trường nằm trên địa bàn một trong 07 xã khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh Ninh Bình, 2/3 học sinh là người dân tộc thiểu số, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường được nâng lên, ở top giữa của huyện Nho Quan.

Ban hành các văn bản triển khai, thực hiện các khoản thu, mức thu trong năm học theo quy định, hướng dẫn. Khoản thu, mức thu thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và văn bản các cấp; có hồ sơ lưu trữ đầy đủ theo quy định.

Nhà trường có khuôn viên xanh, sạch, đẹp; cơ sở vật chất cơ bản đủ các hạng mục theo quy định, đáp ứng khá tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số văn bản do nhà trường ban hành chưa đảm bảo thể thức, nội dung; Kế hoạch kiểm tra nội bộ các năm học còn dàn trải, chưa trọng tâm, tổ chức thực hiện kiểm tra chưa đạt kế hoạch đã xây dựng; người nhận bằng tốt nghiệp THCS chưa ký nhận vào sổ đăng bộ; năm học 2022-2023 khoản thu học phí và dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục chưa thực hiện thu bằng phương thức thức thanh toán không dùng tiền mặt. Còn giáo viên dạy môn không đúng chuyên ngành đào tạo do thiếu giáo viên, cơ cấu giáo viên chưa đảm bảo; một số giáo viên vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực chưa linh hoạt; đa số

các phòng học chưa có tivi/máy chiếu nên việc áp dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

Tỉ lệ giáo viên/lớp còn thấp; cơ cấu giáo viên môn học chưa đảm bảo (thiếu giáo viên môn Hóa học, Công nghệ, Tin học); thiếu nhân viên Văn thư, Thư viện.

Đầu sách tham khảo về phương pháp dạy học và giáo dục kỹ năng sống chưa phong phú, đa dạng; phòng thiết bị Vật lý, Hoá học, Sinh học, Công nghệ điện tích nhỏ ảnh hưởng đến việc sắp xếp, mượn, trả thiết bị; thiết bị dạy học lớp 9 đã cũ, hiệu quả sử dụng không cao.

IV. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Đối với Hiệu trưởng và Trường THCS Quảng Lạc

1.1. Rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; xác định rõ trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu trên.

1.2. Tham mưu với cấp có thẩm quyền bố trí giáo viên, nhân viên cho nhà trường đủ số lượng, phù hợp về cơ cấu, chủng loại theo quy định.

1.3. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trọng tâm theo năm học và tổ chức kiểm tra đảm bảo quy trình. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; việc áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, hiện đại phù hợp với đặc trưng bộ môn vào giảng dạy. Tích cực tuyên truyền để người học đến nhận bằng tốt nghiệp THCS.

1.4. Tăng cường kinh phí mua sắm bổ sung các đầu sách tham khảo về phương pháp dạy học và giáo dục kỹ năng sống; bổ sung các thiết bị dạy học hiện đại cho các phòng học để ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

2. Đối với Phòng GDĐT huyện Nho Quan

2.1. Theo dõi, đôn đốc Trường THCS Quảng Lạc thực hiện những kiến nghị của Sở GDĐT đối với nhà trường.

2.2. Tham mưu UBND huyện Nho Quan bố trí giáo viên, nhân viên đảm bảo số lượng, cơ cấu, chủng loại theo quy định cho nhà trường.

3. Đối với UBND xã Quảng Lạc (huyện Nho Quan)

Tiếp tục quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng, cải tạo các hạng mục cơ sở vật chất nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Trên đây là Kết luận về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Quảng Lạc, huyện Nho Quan. Yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật./ry

Nơi nhận:

- Trường THCS Quảng Lạc;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Ông Đinh Văn Khâm - PGĐ Sở GDĐT;
- Phòng GDTTH Sở;
- Phòng GDĐT huyện Nho Quan;
- UBND xã Quảng Lạc (huyện Nho Quan);
- Lưu: TTr, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA



Phan Việt Dũng